

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH  
TỈNH HÀ BÌNH**

Bản án số: 48/2024/HSST

Ngày: 25/4/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Đà Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Giao

Bà Phạm Thị Nga

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Bùi Thái Bình - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:* bà Hoàng Lê Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức C**, tên gọi khác: không; Sinh ngày 14/3/1990 tại Hòa Bình; Nơi cư trú: tổ 17, phường H, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970; Có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1991; Có 03 con: Con lớn nhất, sinh năm 2014; hai con nhỏ cùng sinh năm 2020; Gia đình bị cáo có 02 (hai) anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

**Tiền án:** Có 03 tiền án, gồm:

- Tháng 6/2017 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 15/2017/HSST, chấp hành xong ngày 15/01/2018; chưa được xóa án tích).

- Tháng 11/2018 Tòa án nhân dân huyện K (nay là Thành phố H) xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 12/ 2018/ HSST, chấp hành xong ngày 27/9/2019; chưa được xóa án tích).

- Tháng 6/2021 Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây tH tích (bản án số 41/2021/ HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2022; chưa được xóa án tích).

**Tiền sự:** Có 01 tiền sự: Tháng 5/2021 Công an phường H xử lý vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (phạt tiền 1.500.000 đồng chưa chấp hành).

**Nhân thân:**

- Tháng 01/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

- Tháng 11/2015 bị Công an phường H thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

- Tháng 6/2021 bị Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (phạt C cáo).

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 16/12/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:** Chị Cà Thị H, sinh năm 1989 (vắng mặt, không có lý do)

Trú tại: Tổ dân phố Ng 2, phường Tr, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

**Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Huy D, sinh năm 1994 (vắng mặt, không có lý do)

Địa chỉ: Tổ 9, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/12/ 2023, Nguyễn Đức C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ - đen, biển kiểm soát 29Z5-1767 đi từ khu dự án của Công ty Tapaco thuộc phường Tr, thành phố H đến khu vực Tổ dân phố Ng 2, phường Tr, thành phố H để đón bạn là Cà Thị H đi ăn cơm, uống rượu. Sau khi đón H, C điều khiển xe đi lên khu vực Trung tâm thành phố H, lúc này do có nhu cầu mua ma túy sử dụng nên C chở H đến khu vực chợ Thống kê thuộc phường Thái Bình, thành phố H, khi đi đến một ngõ nhỏ C bảo H xuống xe đợi còn C đi đến một ngôi nhà rồi gọi tên một người phụ nữ là “Ngân” để hỏi mua ma túy, qua trao đổi C mua của người phụ nữ trên được 01 (một) gói ma túy với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) (gồm 03 (ba) viên hồng phiến và ma túy đá). Sau khi mua được ma túy C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi quay lại chỗ H đang đợi để chở H đi về. Khi cả hai đi đến khu vực tổ 01, phường Ph, thành phố H thì bị Tổ công tác đội C sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, quá trình bắt giữ C thả gói ma túy đang cầm trên tay xuống nền đường cạnh chân C đứng nhưng Cơ quan Công an đã phát hiện kịp thời thu giữ và lập biên bản theo đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

"03 viên nén màu hồng (ký hiệu M1) trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi đối tượng bị bắt Nguyễn Đức C, sinh năm 1990, HKTT và chỗ ở tổ 17, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình gửi giám định có khối lượng 0,27g (Không thấy hai mươi bảy gam) là ma túy, loại Methamphetamine".

"Chất tinh thể dạng cục màu trắng ( ký hiệu M2) trong phong bì niêm phong một mặt có ghi đối tượng bị bắt Nguyễn Đức C, sinh năm 1990, HKTT và chỗ ở tổ 17, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình gửi giám định có khối lượng 0,02 (Không thấy không hai gam) là ma túy, loại Methamphetamine".

**Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm:**

- 01 (một) gói được quấn băng dính màu đen, bên trong có một túi nilon dạng zip, bên trong túi nilon dạng zip có 03 (ba) viên nén màu hồng (là ma túy) và chất tinh thể màu trắng (là ma túy) được niêm phong theo quy định của pháp luật;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ, đen biển kiểm soát 29Z5-1767, số khung RLHHC09006Y582172, số máy HC09E6582237 xe cũ đã qua sử dụng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được nguồn gốc và chủ sở hữu hợp pháp nên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Công an thành phố H.

Cáo trạng số 39/CT-VKSTP ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình truy tố Nguyễn Đức C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đức C mức án từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định;

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ, đen biển kiểm soát 29Z5-1767, số khung RLHHC09006Y582172, số máy HC09E6582237 xe cũ đã qua sử dụng hiện đang lưu kho Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố H, bị cáo Nguyễn Đức C mượn của công trường Công ty Tapaco tại phố Ngọc, phường Tr, thành phố H nơi bị cáo làm việc nhưng công trường Công ty hiện đang tạm dừng hoạt động không có người làm việc nên không xác minh làm rõ được chủ sở hữu nên chờ xác minh làm rõ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Phản tranh luận: Bị cáo nhận thấy tội danh, hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là đúng nên không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là phạm tội, rất ân hận và mong được Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo đã thực hiện: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu được; kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ do đó có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Đức C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và khả năng điều khiển hành vi. Là đối tượng có nhân thân xấu, bản thân có 03 tiền án (02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, 01 tiền án về tội Cố ý gây tH tích) đều chưa được xóa án tích. Do coi thường pháp luật, để có ma túy sử dụng cho bản thân, nên ngày 16/12/2023, bị cáo đã có hành vi tìm mua và tàng trữ trái phép 0,29 gam ma túy loại Methamphetamine của một người phụ nữ tên “Ngân” tại khu vực phường Thái Bình, thành phố H với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 01, phường Ph, thành phố Hòa Bình.

Hành vi của Nguyễn Đức C đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích của 03 (ba) bản án trước, đây là tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và là nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Bị cáo Nguyễn Đức C là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức đầy đủ hành vi, tự ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ, đen biển kiểm soát 29Z5-1767, số khung RLHHC09006Y582172, số máy HC09E6582237 xe cũ đã qua sử dụng tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo C khai xe mô tô trên bị cáo mượn của công trường nơi bị cáo làm việc, khi bị cáo mượn không nói cho ai biết về việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của ông Hà Công Ng là bảo vệ công ty Tapaco nơi bị cáo C làm việc xác minh về chiếc xe mô tô nêu trên, ông Ngân cho biết xe mô tô biển kiểm soát

29Z5-1767 là xe của Công ty mang đến dự án tại phường Tr, thành phố H, là xe chung ai có việc cần thì đi, còn cụ thể nguồn gốc do ai mua, ai là chủ sở hữu thì không biết. Hiện Công ty Tapaco đang tạm dừng hoạt động tại Công trường dự án khu đô thị mới Tr nên Ban giám đốc và Ban chỉ huy không có mặt tại dự án, hiện chỉ có một mình ông Hà Công Ng làm bảo vệ công trường, các công nhân khác đã nghỉ việc. Ngày 16/12/2023 bị cáo sử dụng xe mô tô trên đi đâu, làm gì ông Ngân không biết. Truy xuất nguồn gốc xe mô tô trên không thuộc kho vật chứng, tên chủ sở hữu là ông Đỗ Văn H, sinh năm 1977, Hộ khẩu thường trú tại: Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, ông Hải xác nhận đã bán xe mô tô trên cho người không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ vào thời gian cách hiện tại khoảng 5 năm. Vì vậy, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được chủ sở hữu tài sản, lưu kho vật chứng của Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố H chờ xác minh làm rõ, giải quyết sau theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với chị Cà Thị H là người đi cùng khi C đi mua ma túy. Quá trình điều tra H không biết việc C đi mua ma túy, C cũng không nói cho H biết việc mua và tàng trữ ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Cà Thị H là phù hợp.

Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Đức C khai mua của một người phụ nữ chỉ biết tên là “Ngân” ở khu vực gần chợ Thống kê thuộc phường Thái Bình, thành phố H, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở để kết luận nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm o khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 5 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong vật chứng, một mặt có ghi: “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ Nguyễn Đức C, sinh năm: 1990 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày: 16/12/2023. Tại: Phường PH Lâm, thành phố H, Hòa Bình”. Mép dán có dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hòa Bình” và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong được bảo quản nguyên vẹn.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình theo biên bản giao nhận vật chứng số 66/BB/24 ngày 26/3/2024.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97 năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nân:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hoà Bình;
- VKSND thành phố H;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- Công an thành phố H;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố H
- Thi hành án hình sự TP H;
- Chi cục Thi hành án DS TP.H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Đà Giang**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Đà Giang**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố H;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an thành phố H;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Đà Giang**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố H;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an thành phố H;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**